

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HS-ST
Ngày 17-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Ly;

Bà Nguyễn Thị Phụng;

Ông Thái Kiến Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngô Hùng T sinh năm 1979 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn (văn hóa): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Hùng K (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N (đã chết); bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 29/11/2023 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Hùng T: Ông Nguyễn Duy M, Luật sư Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Hùng N1, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Ngô Ngọc B, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Trương Hoài N2, sinh năm 1988; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Hùng T quen biết với ông Nguyễn Hùng N1 do ông N1 sống tại chòi lá trong lô cao su thuộc ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương gần nhà của T.

Khoảng 18 giờ ngày 06/01/2023, tại lô cao su số 49D (Nông trường Cao su Đ thuộc ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương), T, ông N1 cùng với Trương Hoài N2 tổ chức uống rượu. Khoảng 21 giờ cùng ngày, ông N1 nói với T: “Nhà tao tiền tỷ”; T trả lời: “Nhà ông tiền tỷ sao ông không về nhà ở mà ở trong lô chi vậy”. Ông N1 và T xảy ra tranh cãi. T bực tức nên quay lại phía sau lấy 01 vỏ thùng nhựa màu vàng loại khoảng 20 lít, bị vỡ phần đáy đánh 02 cái trúng vào vùng đầu của ông N1. Ông N2 đến ngăn cản T. Ông N1 tiếp tục chửi nên T đi đến đồng lửa gần đó và dùng tay phải lấy 01 khúc cây cao su dài khoảng 01 mét, đường kính đầu lớn nhất khoảng 5cm, đầu nhỏ nhất khoảng 4,5cm rồi đi đến đánh 01 cái trúng vào vùng đầu của ông N1. Trương Hoài N2 ngăn cản nên T ném khúc cây cao su vào đồng lửa rồi bỏ đi uống nước với N2. Khoảng 30 phút sau, T và N2 quay lại lô cao su số 49D nhìn thấy ông N1 đang nằm trên võng, đầu bị chảy nhiều máu, mắt phải sưng, bầm tím nên đưa ông N1 đến Bệnh viện để cấp cứu và điều trị đến ngày 18/01/2023 xuất viện. Ngày 10/02/2023, Nguyễn Hùng H (em trai ông N1) đến Cơ quan Công an trình báo sự việc trên. Ngày 29/11/2023, cơ quan điều tra tiến hành bắt giữ Ngô Hùng T. Quá trình điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 244/2023/KLGD-TTPY ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B đối với bị hại Nguyễn Hùng N1, thể hiện:

Các kết quả chính: Vết thương vùng đỉnh phải trùng với vết mổ 30,6cm x 0,7cm, sọc lành. Nứt sọ trán - đỉnh - thái dương, xương đá phải, máu tụ ngoài màng cứng đỉnh - thái dương phải, đã phẫu thuật mở sọ lấy máu tụ, đã đặt lại mảnh sọ thái dương - đỉnh phải 6cm x 8cm.

Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hùng N1 tại thời điểm giám định là 28% (hai mươi tám phần trăm).

Kết luận khác:

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương vùng đỉnh phải: Chiều dọc từ trước ra sau, hướng từ trên xuống, bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày gây ra.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 (một) vỏ thùng nhựa màu vàng loại 20 lít, bị vỡ phần đáy.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSBD-P2 ngày 18/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngô Hùng T về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Hùng T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung: giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Hùng T mức hình phạt tù từ 08 năm tù đến 10 năm tù.

Về thu giữ vật chứng và đề nghị xử lý: Đối với 01 (một) vỏ thùng nhựa màu vàng loại 20 lít, bị vỡ phần đáy bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại N1 yêu cầu bị cáo bồi thường tổng là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) bao gồm 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng) chi phí điều trị thương tích, 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) tiền công lao động bị thất thu và 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền bồi thường tổn thất tinh thần. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất tội danh và điều luật như Viện kiểm sát truy tố; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại; có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã cùng người làm chứng đưa bị hại đi cấp cứu, đề nghị xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Bị hại không tranh luận.

Bị cáo Ngô Hùng T không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và đại diện hợp pháp bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Hùng T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cùng với những tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 06/01/2023, tại lô cao su số 49D Nông trường Cao su Đoàn Văn T1 thuộc ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương, xuất phát từ việc tranh cãi trong khi uống rượu, Ngô Hùng T dùng vỏ thùng nhựa đánh 02 cái và khúc cây cao su đánh 01 cái trúng vào vùng đầu của ông Nguyễn Hùng N1 gây nứt sọ trán - đỉnh - thái dương, xương đá phải, máu tụ ngoài màng cứng đỉnh - thái dương phải, tỷ lệ thương tích là 28% (hai mươi tám phần trăm). Hành vi của bị cáo Ngô Hùng T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 25/CT-VKSBD-P2 ngày 18/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngô Hùng T với tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo Ngô Hùng T là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi dùng hung khí là vỏ thùng nhựa và cây gỗ cao su đánh vào vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại là trái pháp luật, có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương việc bị hại không chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tác động gia đình bồi thường cho đại diện hợp pháp gia đình bị hại 15.000.000 đồng, sau khi phạm tội bị cáo cùng người làm chứng đưa bị hại đi bệnh viện cấp cứu, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt là phù hợp, có căn cứ chấp nhận. Ý kiến của người bào chữa là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí viện phí, tổn thất tinh thần và ngày công không được làm việc tổng cộng 100.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa,

bị hại yêu cầu bồi thường bồi thường thêm 85.000.000 đồng còn lại, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Đối với 01 (một) vỏ thùng nhựa màu vàng loại 20 lít, bị vỡ phần đáy bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Ngô Hùng T phạm tội “Giết người” (chưa đạt).

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Ngô Hùng T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 589, 590 và Điều 593 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Ngô Hùng T tiếp tục bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Hùng N1 số tiền 85.000.000 (tám mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ thùng nhựa màu vàng loại 20 lít, bị vỡ phần đáy.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Ngô Hùng T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.250.000 (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (vụ GĐKT 1);
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Luật sư bào chữa cho bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác (2);
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP (04), HTHT (23).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Quân Vương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

TPTV

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
